

Thuận Hưng, ngày 23 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH Thực hiện nhiệm vụ Giáo dục năm học 2024-2025

Căn cứ thông tư số 32/2018/TT-BGD&ĐT ngày 26/12/2018 Thông tư ban hành chương trình Giáo dục phổ thông;

Căn cứ Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành theo Thông tư Số 32/2020/TT-BGD&ĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Hướng dẫn số 683/HĐ-PGD&ĐT, ngày 16/9/2024, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025 của phòng GD-ĐT Mỹ tú

Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, của đơn vị.

Trường THCS Thuận Hưng xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

I. BỐI CẢNH GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Bối cảnh bên ngoài nhà trường

1.1. Thời cơ

- Cơ chế, chính sách pháp luật của Nhà nước, tỉnh Sóc Trăng, huyện Mỹ tú và xã Thuận Hưng:

+ Nhà nước: Hệ thống văn bản hướng dẫn cụ thể, đầy đủ, tạo hành lang pháp lý.

+ Địa phương: Cụ thể hóa các thông tư, văn bản của cấp trên, phù hợp với tình hình thực tế. Sự quan tâm sâu sát của cấp ủy, chính quyền địa phương.

- Sự phát triển kinh tế của địa phương và đất nước đã tạo điều kiện thuận lợi cho giáo dục phát triển.

- Phòng giáo dục và đào tạo thường xuyên tổ chức các chuyên đề, hội thi giáo viên dạy tốt. Đây cũng là cơ hội tốt cho giáo viên được học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau nhằm nâng cao tay nghề của bản thân.

- Người dân có truyền thống hiếu học, tôn sư trọng đạo, học sinh có ý thức tự giác học tập. Địa phương có truyền thống cách mạng, có di tích văn hóa lịch sử thuận lợi cho giáo dục truyền thống văn hóa của nhà trường.

- Ban đại diện CMHS luôn sát cánh và ủng hộ nhiệt tình về mặt tinh thần đối với các phong trào của nhà trường.

- Công nghệ thông tin và các công nghệ khác không ngừng phát triển với các phần mềm tiện ích hỗ trợ cho việc quản lý và dạy học ngày càng tốt hơn.

1.2. Thách thức

- Giáo dục đổi mới với những thách thức về sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế đòi hỏi phải có nguồn nhân lực chất lượng cao, trong khi nguồn lực quốc gia và khả năng đầu tư cho giáo dục của Nhà nước còn hạn chế.

- Chất lượng nguồn nhân lực còn thấp, đặt ra nhiệm vụ nặng nề và thách thức lớn đối với sự phát triển Giáo dục và Đào tạo;

- Hoàn cảnh kinh tế người dân ở địa phương còn nhiều khó khăn.

- Trình độ dân trí của người dân trên địa bàn chưa được nâng cao; một bộ phận cha mẹ HS chưa thật sự quan tâm, chăm lo việc học của con em mình; HS chưa có đủ thiết bị, phương tiện học tập.

- Tình hình dịch bệnh ảnh hưởng đến chất lượng học tập của học sinh.

- Mặt trái của sự phát triển CNTT đã ảnh hưởng không nhỏ đến việc GD và hình thành nhân cách của HS.

- Cơ sở vật chất hiện nay thiếu (Thiết bị...) chưa đáp ứng các yêu cầu của trường đạt chuẩn quốc gia.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, đảm bảo đủ số lượng và đạt chuẩn đào tạo ; 91,66 % đạt chuẩn theo quy định Luật giáo dục 2019, CB, GV, nhân viên nhiệt tình, có trách nhiệm, ý thức được trọng trách của mình đã cố gắng khắc phục mọi khó khăn quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

- Cán bộ quản lý của nhà trường có tầm nhìn, làm việc khoa học, sáng tạo; có kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn khả thi, sát thực tế; công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới; được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh.

- Chất lượng giảng dạy của nhà trường dần được nâng cao qua từng năm, tạo niềm tin trong tập thể sư phạm và sự tín nhiệm của CMHS học sinh.

- Đa số học sinh có truyền thống hiếu học, có nề nếp, ngoan, có động cơ học tập tốt. Luôn được quan tâm chăm sóc của gia đình, địa phương. Tỉ lệ học sinh lên lớp 95, 5% trở lên và tốt nghiệp THCS hàng năm đạt 100 % trở lên.

2.2. Điểm yếu

- Chất lượng giảng dạy của giáo viên chưa đồng đều, một số giáo viên chưa đầu tư nhiều cho chuyên môn nghiệp vụ, ngại đổi mới, “còn dạy theo lối mòn”; Còn số ít GV chưa ứng dụng tốt công nghệ thông tin trong dạy học, nên còn lúng túng trong dạy học điện tử, thực hiện chuyển đổi số.

- Đa số các em học sinh là người dân tộc khả năng tiếp thu kiến thức còn nhiều hạn chế. Một số học sinh chuyển đi theo cha mẹ đi làm theo thời vụ nên ảnh hưởng đến chất lượng học tập, một số học sinh cha mẹ đi làm ăn xa ở nhà với ông, bà hoặc anh, chị nên hạn chế đến việc theo dõi học tập của học sinh và nhiều em đã bỏ học.

- Trình độ học sinh đầu cấp chưa đồng đều gặp một phần khó khăn trong giảng dạy.

- Một bộ phận học sinh chưa chăm học, nên kết quả học tập chưa đạt yêu cầu về năng lực.

- Cơ sở vật chất và thiết bị giáo dục chưa đáp ứng đầy đủ cho việc triển khai chương trình GDPT 20218

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CHUNG

1. Thực hiện chủ đề năm học 2024-2025 “*Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo*”.

2. Thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục trung học, tổ chức tốt các phong trào thi đua. Tăng cường công tác tư vấn, hướng dẫn, giám sát, thanh tra, kiểm tra.

3. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018¹ (CTGDPT 2018) đối với tất cả các khối lớp, bảo đảm chất lượng và hoàn thành chương trình năm học. Chuẩn bị tổ chức đánh giá tổng kết việc triển khai thực hiện CTGDPT 2018 giai đoạn 2020-2025.

4. Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp, đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai CTGDPT 2018 và công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

5. Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện CTGDPT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên để tổ chức dạy học các môn học trong Chương trình.

6. Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đa dạng hóa hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh, đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, nâng cao chất lượng giáo dục STEM, nghiên cứu khoa học của học sinh.

7. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở (THCS).

8. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản trị và giảng dạy, triển khai ứng dụng công nghệ số trong dạy và học, đổi mới cơ chế quản lý giáo dục và thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt.

9. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

1. Mục tiêu cụ thể

1.1. Về quy mô lớp, học sinh

* Số lớp, số học sinh: Lớp học: 17 lớp/685 học sinh.

Cụ thể từng khối lớp như sau: Khối 6: 05 lớp với 214 HS, 102 nữ; Khối 7: 05 lớp với 204 HS, 98 nữ; Khối 8: 04 lớp với 163 HS, 73 nữ; Khối 9: 3 lớp với 104 HS, 50 nữ.

1.2. Về chất lượng giáo dục: Phần đầu năm học 2024 – 2025

+ Về phẩm chất.

Yêu nước		Nhân ái		Chăm chỉ		Trung thực		Trách nhiệm	
Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt
100%	0	90%	10%	90%	10%	90%	10%	90%	9%

+ Về năng lực

Tự chủ và tự học	Giao tiếp và hợp tác	Giải quyết vấn đề và sáng tạo	Năng lực đặc thù									
			Ngôn ngữ	Toán học	Khoa học	Công nghệ	Tin học	Thẩm mĩ	Thể chất			
Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt
90%	10%	90%	10%	90%	10%	90%	10%	90%	10%	90%	10%	90%

+ Huy động 100% học sinh trong địa bàn ; học sinh trong độ tuổi ra lớp (11-18) đạt 97%

+ Duy trì sĩ số học sinh: 99%.

+ Học sinh có kết quả rèn luyện: Tốt, khá 85% trở lên; Yếu 2% trở xuống

- + Đánh giá học tập: 95% trung bình trở lên trong đó 15% xếp loại tốt. Lên lớp thăng 95% trở lên.
- + Học sinh Yếu - Kém dưới 5%.
- + 98 % học sinh lớp 9 Tốt nghiệp THCS; 15-18 tuổi TNTHCS 80% Trở lên.
- + Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên THPT đạt 85%, học nghề đạt 10%.
- + Tỉ lệ học sinh đạt học sinh giỏi cấp huyện =, > 1%/TSHS toàn trường, Học sinh giỏi cấp tỉnh 2 em.
- + Sản phẩm STTTNNĐ cấp trường 17, cấp huyện: 03 giải, NCKHKT 01 SP
- + Tổ chức hoạt động trải nghiệm -hướng nghiệp: huy động từ 98% trở lên học sinh tham gia và đạt kết quả khá, tốt.
- + Tổ chức ít nhất 4 hoạt động giáo dục kỹ năng sống/ năm học,
- + Đảm bảo 100% học sinh cần được hỗ trợ, được nhà trường tư vấn và đáp ứng.

1.3. *Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên*

- Cán bộ quản lý, giáo viên tham gia bồi dưỡng đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Cụ thể:
 - 100% cán bộ quản lý, giáo viên hoàn thành các Môđun BDTX trực tuyến trên hệ thống Etep của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
 - 100% giáo viên được phân công giảng dạy lớp 6,7, 8,9 hoàn thành tốt việc giảng dạy chương trình GDPT 2018;
 - 100% cán bộ quản lý, giáo viên hoàn thành bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ theo kế hoạch của nhà trường.
 - Chất lượng bộ môn 95% TB trở lên (môn toán, T.Anh, Văn, tin học, khmer 90% trở lên)
 - 100% giáo viên đạt Chuẩn nghề nghiệp ở mức độ Khá trở lên
 - 20% giáo viên đạt Chuẩn nghề nghiệp ở mức độ Tốt
 - Đánh giá theo ND 90/2019/NĐ-CP và ND 48/NĐ-CP. 97% Hoàn thành nhiệm vụ; hoàn thành tốt nhiệm vụ 50% trở lên, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 20% trong tổng số hoàn thành tốt.
 - Số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin ít nhất 2 tiết/năm/Gv
 - Bài giải Elening hoặc video bài giảng: 2SP
 - Các danh hiệu thi đua:
 - + Lao động tiên tiến: 37 người (CBQL: 02; Giáo viên: 32; Nhân viên: 03).

- + GV dạy giỏi cấp trường 18 người trở lên; GVCN lớp giỏi cấp huyện 5 người
- + Chiến sĩ thi đua cơ sở: 08 giáo viên xếp loại HT xuất sắc; GV xếp loại HT tốt NV có SKKN được cấp huyện công nhận.
- + Bằng khen CTUBND tỉnh số GV đủ điều kiện xét
- + Bằng khen Bộ số GV đủ điều kiện xét
- + Bằng khen Thủ tướng chính phủ số GV đủ điều kiện xét

1.4. Cơ sở vật chất

- Đảm bảo đủ phòng học, phòng làm việc, phòng chức năng, các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt hiệu quả sử dụng.
- Các phòng tin học, phòng bộ môn được sắp xếp, bố trí đảm bảo phục vụ yêu cầu dạy học chương trình GDPT 2018, một số phòng học có lắp ti vi thông minh kết nối internet để dạy học trình chiếu (hoặc dạy học trực tuyến).
- Xây dựng môi trường sư phạm “an toàn, không tai nạn thương tích”.
- Xây dựng “ Trường học hạnh phúc”

III. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường chủ động, linh hoạt đảm hoàn thành chương trình GDPT 2018.

Tiếp tục xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo Công văn số 2848/ SGDDT-GDTrH ngày 31/12/2020 của Sở GDĐT (theo chỉ đạo Công văn số 5512/BGDDT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT) về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường, lưu ý tham khảo các phụ lục của công văn này hỗ trợ trong việc xây dựng các kế hoạch giáo dục môn học, kế hoạch cá nhân và kế hoạch bài dạy (giáo án) theo định hướng phát triển năng lực.

Thực hiện Công văn số 1212 /SGDDT ngày 16/06/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Sóc Trăng về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023.Thực hiện hiệu quả, chất lượng các hình thức, phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá trực tiếp.

Thực hiện Công văn số 5636/BGDDT-GDTrH V/v xây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

Đối với môn Khoa học tự nhiên: Xây dựng kế hoạch dạy học trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kì phù hợp, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và khả năng thực hiện của giáo viên.

Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Xây dựng kế hoạch giáo dục trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần; phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường bao đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

Đối với Nội dung giáo dục của địa phương: Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học Nội dung giáo dục của địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan.

Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện văn hóa học đường; tích hợp nội dung giáo dục quyền con người; tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các nội dung giáo dục pháp luật về an toàn giao thông; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và đạo đức liêm chính; giáo dục bình đẳng giới; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi và các nội dung giáo dục lồng ghép khác.

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025: tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc CTGDPT 2018, đồng thời duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện; tổ chức và tham gia thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

Lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên.

Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh.

Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội nghị chuyên đề trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của CTGDPT 2018; tăng cường phối hợp, sinh hoạt chuyên môn trao đổi giữa các trường lân cận để nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên.

Tổ chuyên môn tổ chức nghiên cứu xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bao đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, trong đó có nghiên cứu kết hợp sử dụng nguồn học liệu từ các bộ sách giáo khoa khác, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bao đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT. Đối với môn Ngữ văn tại Công văn số 1532/SGDDT-GDTrH ngày 25/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học; môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học môn Lịch sử

Tăng cường đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM và nghiên cứu khoa học trong trường trung học bao đảm chất lượng, hiệu quả. Trong đó, đa dạng hình thức tổ chức hoạt động giáo dục STEM, chú trọng hoạt động ngoài nhà trường theo hướng liên kết, phối hợp với các cơ sở sản xuất kinh doanh tại địa phương cho học sinh trải nghiệm thực hiện đề tài, sản phẩm STEM với hình thức xã hội hóa giáo dục. Trong năm học 2024-2025 có ít nhất 02 (hai) bài dạy STEM và có ít nhất 01 (một) dự án để tham gia cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp tỉnh. Báo cáo số lượng sản phẩm STEM, khoa học kỹ thuật về Phòng GD&ĐT qua báo cáo sơ kết, tổng kết năm học.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

Thực hiện đánh giá học sinh THCS theo đúng quy định tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDD&ĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông, không vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình, lưu ý một số nội dung như: xây dựng kế hoạch

kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; tăng cường thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập.

Đối với môn Ngữ văn, tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kì nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn tại Công văn số 1532/SGDĐT-GDTrH ngày 25/7/2022 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông. Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.

Tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ma trận đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; chuẩn bị cho học sinh lớp 9 làm quen với định hướng đề thi tuyển sinh vào lớp 10.

***Lưu ý:**

- Môn *Khoa học tự nhiên*: Bao gồm 03 phân môn Vật lí, Hóa học, và Sinh học chọn 04 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì; bài kiểm tra, đánh giá định kì gồm nội dung của 03 phân môn theo tỉ lệ tương đương về nội dung dạy học của 03 phân môn tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

- Môn *Nghệ thuật*: mỗi nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật chọn 01 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kì; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm từng nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật tương tự như các môn học đánh giá bằng nhận xét; bài kiểm tra, đánh giá định kì môn Nghệ thuật được đánh giá mức Đạt khi cả 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

- Đối với *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và Nội dung giáo dục của địa phương*, giáo viên được phân công dạy học nội dung nào thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với nội dung đó; khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Trường giao cho giáo viên được phân công dạy học chủ trì, thống nhất với các giáo viên còn lại để quyết định việc chọn 02 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì theo quy định. (thông tư 22/2020/BGDDT)

4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

a) Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng

nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp theo Kế hoạch số 1907/KH-SGDDT ngày 11/9/2019 về việc thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025” (Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 17/4/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ). Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM bảo đảm chất lượng, hiệu quả và nâng cao nhận thức về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh.

b) Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau THCS theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong nhà trường; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh.

5. Tham gia các kì thi, cuộc thi

- Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch bồi dưỡng giáo viên và học sinh để tham gia các kì thi, cuộc thi do Trường, Phòng GDĐT, Sở GDĐT và Bộ GDĐT tổ chức, cụ thể:

-Cuộc thi “Văn hay chữ tốt” và “Máy tính cầm tay” cấp huyện, dự kiến ngày 19/10/2024.

- Hội thi Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp tỉnh, dự kiến tổ chức phần thi Trình bày biện pháp vào ngày 26/10/2024 và phần thi Thực hành vào ngày 22, 23/11/2024.

- Tham gia Hội thi GVDG cấp trường dự kiến tổ chức trong tháng 11/2024.

- Cuộc thi “Văn hay chữ tốt” cấp tỉnh, dự kiến tổ chức ngày 09/11/2024.

- Thi Giải toán trên máy tính cầm tay cấp tỉnh, dự kiến tổ chức ngày 14/12/2024.

- Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp huyện, dự kiến ngày 21/12/2024.

- Thi Khoa học kỹ thuật cấp tỉnh, dự kiến tổ chức ngày 08-10/01/2025.

- Cuộc thi IOE cấp huyện, dự kiến ngày 9-11/01/2025.

- Giải Điền kinh, Bơi cấp huyện, dự kiến ngày 22-24/01/2025.

- Kì thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, dự kiến tổ chức ngày 15/02/2025.

- Thi thiết kế đồ dùng dạy học cấp huyện, dự kiến tháng 02/2025.

- Hội thi Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp huyện, dự kiến tháng 02, 3/2025.

- Giải Điền kinh, Bơi và Bóng rổ cấp tỉnh, dự kiến tổ chức ngày 05-07/3/2025.

- Thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2025-2026, dự kiến tổ chức ngày 31/5 và 01, 02/6/2025.

- Tham gia cuộc thi trực tuyến khác

6. Phát triển mạng lưới trường, lớp, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

6.1. Phát triển mạng lưới trường, lớp

- Tiếp tục tham mưu đầu tư nguồn lực xây dựng trường chuẩn quốc gia, quan tâm cải tạo, bổ sung những hạng mục còn thiếu, xuống cấp.

- Làm tốt công tác tuyển sinh, huy động học sinh ra lớp.

6.2. Nâng cao chất lượng phổ cập trung học cơ sở

- Tiếp duy trì kết quả phổ cập giáo dục THCS mức độ 3, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS.

- Quan tâm, tăng cường các điều kiện nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS theo quy định, bảo đảm chính xác, chất lượng, hiệu quả, sử dụng tốt Hệ thống thông tin điện tử (phần mềm) về quản lý phổ cập giáo dục, xoá mù chữ và thường xuyên kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

(<https://elibot.esoft.edu.vn/> và <http://pcgd.moet.gov.vn/>)

- Thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ phổ cập giáo dục THCS; coi trọng công tác điều tra cơ bản, rà soát đánh giá kết quả và báo cáo định kỳ hàng năm về thực trạng tình hình phổ cập giáo dục THCS.

7. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học

7.1. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

- Tiếp tục thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chuẩn hiệu trưởng

- Cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu, nhất là giáo viên các môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, GDDP, HĐTNHN để đáp ứng yêu cầu triển khai CTGDPT 2018.

- Thống kê số lượng, cơ cấu giáo viên theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019 để đề xuất đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tổng thể lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng giáo viên THCS theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ- CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ và theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

- Đối với giáo viên dạy tiếng Anh đã đạt chuẩn năng lực ngoại ngữ bậc 4 (B2) đối với cấp THCS phải tiếp tục tự nghiên cứu, trau dồi kiến thức chuyên môn thường xuyên để giữ khung năng lực đã có.

- Tiếp tục thực hiện việc bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện linh hoạt và có hiệu quả việc gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường

- Các tổ trưởng quản lý tốt việc bồi dưỡng các mô-đun (6,7,8) triển khai Chương trình GDPT 2018 về số lượng và chất lượng bồi dưỡng.

- CBQL, GV thường xuyên tự đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực tổ chức dạy học trực tuyến. Cử cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các lớp tập huấn do Sở GD&ĐT và Bộ GD&ĐT tổ chức. Trường sẽ quan tâm việc bồi dưỡng giáo viên của một số môn học tích hợp để mỗi giáo viên có thể đảm nhiệm dạy học toàn bộ nội dung của môn học mới như môn Khoa học tự nhiên, môn Lịch sử và Địa lí, GD&P, TNHN theo Chương trình GDPT 2018.

- Phân công giáo viên thực hiện tốt công tác tư vấn hướng nghiệp, tư vấn tâm lý cho học sinh trung học.

7.2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

- Soát các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất hiện có của nhà trường để tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần.

- Các tổ chuyên môn khai thác và sử dụng có hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học, không để thiết bị dạy học được trang bị nhưng không được sử dụng; trường sẽ chỉ đạo việc tăng cường kiểm tra, giám sát tần suất sử dụng thiết bị và đồ dùng học tập trong quá trình dạy học, đặc biệt quan tâm khai thác hiệu quả thiết bị dạy học lớp 6 theo Chương trình GDPT 2018. Vận động giáo viên làm thêm đồ dùng dạy học, tổ chức thi ĐDDH tự làm tại trường.

- Phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử; xây dựng tài liệu hướng dẫn dạy học trực tuyến để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học trực tuyến bảo đảm chất lượng; phân công giáo viên dạy học và ghi hình bài học theo môn học để tổ chức dạy học trên truyền hình, sử dụng trong dạy học trực tuyến, cụ thể trong một học kì, mỗi giáo viên sẽ thực hiện dạy học và ghi hình bài học ít nhất 01 lần và đóng góp 01 bài dạy minh họa vào kho học liệu số Hệ tri thức Việt số hóa của Bộ GD&ĐT tại địa chỉ <https://igiaoduc.vn/>.

- Thực hiện giảng dạy Nội dung giáo dục địa phương lớp 6, lớp 7, lớp 8, 9 trên cơ sở Tài liệu giáo dục địa phương đã được Bộ GDĐT phê duyệt. Tổ chức giảng dạy theo hướng dẫn của Sở GDĐT. Hàng năm, Sở GDĐT tổ chức tập huấn cho giáo viên thực hiện Nội dung giáo dục địa phương theo theo lộ trình CTGDPT2018. (*Công văn số 98/SGDĐT-GDTrH ngày 18/01/2022 về việc hướng dẫn thực hiện Nội dung giáo dục địa phương từ năm học 2021-2022; Công văn số 2011/SGDĐT-GDTrH ngày 20/9/2022 về việc hướng dẫn thực hiện Nội dung giáo dục địa phương năm học 2022-2023*).

8. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

Thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập theo Thông tư số 11/2020/TT-BGDDT ngày 19/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập và công khai đổi mới với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDDT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, các quy định về quản lí thu chi trong cơ sở giáo dục đặc biệt là các nguồn đóng góp từ xã hội hoá giáo dục.

Tích cực tham gia góp ý xây dựng, điều chỉnh các văn bản quy phạm pháp luật thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 20/3/2024 của Chính phủ và Kế hoạch số 390/KH-BGDDT ngày 22/4/2024 của Bộ GDĐT. (*Kế hoạch của Bộ GDĐT triển khai thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 20/3/2024 của Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 686/NQ-UBTVQH15 ngày 18/9/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giám sát chuyên đề về việc thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới CT, SGK GDPT*).

Tăng cường chuyển đổi số trong dạy học và quản lí, thực hiện hiệu quả việc tinh giảm hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Tổ chức triển khai tốt việc chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra đánh giá và quản trị nhà trường; tập trung chỉ đạo thực hiện việc chuyển đổi số trong quản lí kết quả học tập, rèn luyện của học sinh (*theo Kế hoạch số 665/KH-SGDDT ngày 28/3/2023 của Sở GDĐT tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030; (Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 28/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng; Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ)*).

Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị; trong đó các hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt theo quy định,. Các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của các cấp phải dựa trên kế hoạch giáo dục

của trường.

-Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: việc dạy thêm, học thêm; công tác triển khai CTGDPT 2018; quản lí và sử dụng tốt sách giáo khoa và các loại sách tham khảo; công tác quản lí hoạt động dạy học; công tác tuyển sinh đầu cấp; kiểm định chất lượng giáo dục, các chương trình giáo dục tích hợp; việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở.

-Giao quyền tự chủ cho tổ chuyên môn trong việc quản lí kế hoạch giáo dục cá nhân và kế hoạch bài dạy của giáo viên, bảo đảm chất lượng, thiết thực, hiệu quả. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của từng đơn vị.

Thực hiện nghiêm quy định về quản lí, sử dụng xuất bản phẩm tham khảo. Các tổ chuyên môn, giáo viên kiểm soát chặt chẽ nội dung, không để xuất bản phẩm tham khảo có nội dung vi phạm chủ quyền biển đảo, truyền thống văn hoá, thuần phong mĩ tục của Việt Nam đưa vào sử dụng trong dạy học.

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục; huy động các nguồn lực xã hội phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu của người học và phù hợp với điều kiện của địa phương.

Tham gia các kì thi, cuộc thi bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng quy định. Chuẩn bị tốt cho việc tổ chức kỳ thi cấp trường và tham gia các cuộc thi cấp huyện, cấp tỉnh

Đẩy mạnh công tác truyền thông: khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lí giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lí, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

9.Tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong trường học

Thường xuyên tuyên truyền phòng chống dịch bệnh

Phối hợp trạm y tế xã khám sức khỏe cho học sinh định kỳ.

Kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

IV. KẾ HOẠCH – THỜI GIAN NĂM HỌC 2024-2025

Khung kế hoạch thời gian năm học.

Ngày tựu trường: 28/8/2024.

Ngày khai giảng: 05/9/2024.

Học kỳ 1: Từ 09/9/2023 đến 11/01/2024.

Học kỳ 2: Từ 13/01/2025 đến 24/5/2025.

Nghỉ té Âm lịch: từ 27/01/2025 đến 08/02/2025

Xét tốt nghiệp THCS ngày 23/5/2025

Kết thúc năm học: 30/5/2025.

V. Tổ chức thực hiện

1. Đối với Hiệu trưởng

Xây dựng và triển khai các kế hoạch hoạt động giáo dục đến toàn thể CB-GV-NV trong các phiên họp Hội đồng sư phạm.

Phân công trách nhiệm cụ thể cho các cá nhân, bộ phận phụ trách tổ chức thực hiện kế hoạch.

Thực hiện công khai tất cả các hoạt động của nhà trường trong quá trình tổ chức thực hiện để nhận được sự phối hợp tốt từ cha, mẹ học sinh và các ban ngành đoàn thể xã hội nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục của nhà trường.

2. Đối với Phó Hiệu trưởng

Căn cứ kế hoạch của Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai đến các tổ chuyên môn, các bộ phận liên quan.

Tổ chức kiểm tra và báo cáo việc thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch, đảm bảo thực hiện các hoạt động đúng tiến độ, có hiệu quả.

Sau mỗi học kì, tổ chức họp rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, nội dung và công tác tổ chức thực hiện.

3. Đối với tổ trưởng chuyên môn.

Căn cứ kế hoạch của phó HT chuyên môn xây dựng kế hoạch của tổ chuyên môn và triển khai đến giáo viên để thực hiện.

Phát huy vai trò của tổ trưởng chuyên môn, phụ trách các bộ phận trong việc tổ chức thực hiện và kiểm tra đánh giá các hoạt động.

Chủ trì xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn.

Tổ chức cho các *nhóm chuyên môn* xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn và trình P. Hiệu trưởng phê duyệt.

Chủ trì xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp liên môn, kế hoạch dạy học trải nghiệm...

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn 2 tuần 1 lần. Chú trọng đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt

chuyên môn theo nghiên cứu bài học, theo tinh thần chỉ đạo của Sở GD&ĐT (*trao đổi thảo luận thực hiện các hoạt động lên lớp*)

4. Đối với Tổng phụ trách Đội

Tham mưu Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, ngoại khóa cho học sinh.

Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp quy mô toàn trường.

Quản lý nề nếp HS, quản lý đội cờ đỏ nhà trường.

Phụ trách công tác thi đua học sinh, thi đua lớp

Tham gia công tác chăm sóc sức khỏe học sinh

5. Đối với nhân viên thư viện, nhân viên thiết bị

Tham mưu hiệu trưởng về kế hoạch trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, thiết bị dạy học phục vụ việc giảng dạy theo Chương trình GDPT.

Xây dựng kế hoạch hoạt động của thư viện, thiết bị đáp ứng cho hoạt động dạy - học.

Tổ chức giới thiệu sách, thiết bị. Khuyến khích học sinh thường xuyên đọc sách, theo dõi GV-HS đọc sách, giáo viên thường xuyên sử dụng có hiệu quả thiết bị và đồ dùng dạy học.

Tham mưu tổ chức ngày hội đọc sách, hội thi kể chuyện theo sách; tham mưu hội thi làm đồ dùng dạy học...

6. Đối với giáo viên

Nghiên cứu kỹ, nắm bắt Chương trình GDPT 2018 toàn cấp và xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn theo đúng các văn bản quy định hiện hành phù hợp với điều kiện dạy và học của nhà trường.

Xây dựng kế hoạch bài dạy phù hợp với phẩm chất, năng lực của HS.

Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo môn học (Giáo viên phải xây dựng kế hoạch ngay từ đầu năm học)

Phối hợp với nhà trường, liên đội tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

Thực hiện công tác phụ đạo bồi dưỡng học sinh theo kế hoạch.

Thực hiện công tác kiêm nhiệm.

Tham gia các phong trào

7. Công tác phối hợp với các bên liên quan

Nhà trường chủ động tham mưu chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện tốt để các hoạt động giáo dục của nhà trường đạt hiệu quả cao nhất.

Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh, các doanh nghiệp đóng trên địa bàn, các tổ chức đoàn thể để tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, ngoài giờ lên lớp cho học sinh.

8. Công tác kiểm tra nội bộ

Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện công tác kiểm tra nội bộ, đảm bảo việc chấp hành nghiêm túc các quy định, quy chế chuyên môn theo kế hoạch. Nội dung kiểm tra cụ thể như sau:

*** Kiểm tra thường xuyên, đột xuất**

Phân công phó hiệu trưởng, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giảng dạy kiểm tra lịch báo giảng, sổ đầu bài hằng tuần, tháng, phó hiệu trưởng cùng các tổ trưởng chuyên môn, tổ phó chuyên môn kiểm tra chuẩn bị kế hoạch bài học (giáo án), kiểm tra nội dung và phương pháp giảng dạy... của giáo viên thông qua dự giờ tiết dạy.

Lãnh đạo trường tăng cường kiểm tra sinh hoạt của tổ chuyên môn, thông qua việc tham dự các buổi sinh hoạt của tổ, kiểm duyệt biên bản (NQ) họp tổ nhóm hoặc kế hoạch thực hiện công tác hằng tuần.

Kiểm tra thường xuyên việc sử dụng thiết bị dạy học, sử dụng phòng học bộ môn, ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng các phương tiện hiện đại trong dạy học, thông qua báo cáo và theo dõi của bộ phận thiết bị.

Đột xuất dự giờ và kiểm tra kế hoạch bài dạy của GV trong khi lên lớp.

*** Kiểm tra chuyên đề**

Kiểm tra việc thực hiện hồ sơ, sổ sách trong nhà trường

Thực hiện theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường.

9. Chế độ thông tin, báo cáo

Thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo đúng qui định. Sử dụng, lưu trữ và bảo quản tốt các loại hồ sơ điện tử và hồ sơ giấy.

Thực hiện tốt báo cáo, lưu trữ trên các phần mềm QL.

Các tổ chuyên môn, bộ phận đoàn thể thông tin kịp thời những khó khăn hoặc nhiệm vụ phát sinh về lãnh đạo.

Giáo viên, các bộ phận liên quan theo dõi, thống kê - tổng hợp và báo cáo kịp thời các mặt hoạt động của nhà trường cho Hiệu trưởng và cấp trên.

Trên đây là kế hoạch thực hiện hoạt động giáo dục năm học 2024-2025 của trường THCS Thuận Hưng. Kế hoạch có thể được điều chỉnh, bổ sung tùy theo yêu cầu công tác và tình hình thực tế của nhà trường trong năm học./.

Nơi nhận:

- PGDĐT;
- UBND xã
- Hội đồng trường
- Các tổ cm, bộ phận;
- Website trường;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Lý Sia

Duyệt của Hội đồng trường

PCT/HĐ

Lâm Đông